

Đại Họa Vũng Áng và khái niệm chủ quyền quốc gia

(The Vung Ang National disaster and the concept of national sovereignty)

Luật sư Đào Tăng Dực

Sự kiện sôỉ nổi trong tháng 4, 2016 tại Đặc Khu Công Nghiệp Vũng Áng, gây ra cái chết có thể lên đến hàng trăm tấn cá biển, trên vùng duyên hải nhiều tỉnh Việt Nam và những phản ứng khác nhau của quan chức và cán bộ CSVN các cấp, chứng tỏ 3 điều quan trọng làm thiệt hại trầm trọng quyền lợi quốc gia (national interests).

Một là sự bối rối và thiếu khả năng phân biệt của họ về một số khái niệm căn bản như đặc khu kinh tế (special economic zone), đặc khu công nghiệp (special industrial zones), nhượng địa (ceded territory) và chủ quyền quốc gia (national sovereignty);

Hai là qua những biện hộ thiếu tính thuyết phục cũng như cơ sở lý luận của một số quan chức, chúng ta ý thức được nhiều quan chức các cấp hoặc đã bị mua chuộc, hoặc có quyền lợi tiềm ẩn (vested interests) với Vũng Áng và

Ba là như theo Tiến Sĩ Nguyễn Quang A nói, các viên chức có trách nhiệm “tàn hình” trước biến cố trọng đại này vì tinh thần “vô trách nhiệm” cá nhân trong một tập thể chủ trương hưởng thụ thì do cá nhân, nhưng trách nhiệm thì do tập thể chịu.

Theo VietnamNet ngày 21/4/16:

“Đoàn công tác không vào kiểm tra tại KCN Vũng Áng được vì đây là KCN có yếu tố nước ngoài, đoàn không có thẩm quyền - Vụ phó Vụ Nuôi trồng thủy sản, Bộ NN&PTNT Phạm Khánh Ly cho biết.

Trao đổi với VietNamNet, ông Ly cho biết: "Đoàn công tác không vào kiểm tra tại KCN Vũng Áng vì đây là KCN có yếu tố nước ngoài, đoàn công tác không có thẩm quyền, chức năng kiểm tra tại khu vực này".

Ông Ly thông tin thêm: "Chúng tôi vào làm việc với Sở Nông nghiệp PTNT tỉnh Hà Tĩnh với tư cách là cơ quan quản lý theo ngạch dọc. KCN Vũng Áng bao gồm nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng và KCN Formosa có yếu tố nước ngoài nên cần thành lập đoàn công tác liên ngành, có chỉ đạo của Thủ tướng thì mới tiến hành kiểm tra được".

Là một viên chức cao cấp thuộc trung ương với chuyên ngành chịu trách nhiệm về thủy sản và nông nghiệp, mà ông Phạm Khánh Ly không phân biệt được sự khác biệt giữa một nhượng địa (ceded territory) khi nước ngoài có toàn quyền pháp lý, quản trị và một khu kinh tế (economic zone) bình thường, khi yếu tố nước ngoài hoàn toàn không ảnh hưởng và chính quyền sở tại có thẩm quyền và trách nhiệm hành xử nghiêm khắc pháp lý của mình trên quan điểm chủ quyền quốc gia.

Thậm chí chúng ta còn được nghe những giả thuyết biện minh cho người Trung Quốc tại Khu Công Nghiệp Vũng Áng như cá chết là do những âm thanh nhiễu loạn. Khi âm thanh chấm dứt thì không có độc hại gì nữa.

Hoặc theo báo Giao Thông thì:

“Chiều 23/4, trả lời phỏng vấn Báo [Giao thông](#) về việc có nên tiếp tục sử dụng cá biển, tằm biển ở những vùng nước không còn xảy ra hiện tượng cá chết, ông Đặng Ngọc Sơn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh cho biết, hiện tại các lồng bè đang nuôi trồng thủy sản ở Vũng Áng (Hà Tĩnh) nhiều loại thủy, hải sản vẫn sinh trưởng bình thường. Những loại hải sản như: mực, tôm, cua cá vẫn đang sống thì người dân có thể ăn được. Ngoài ra, người dân cũng có thể yên tâm tắm biển ở các vùng biển này.”

Các điều trên chứng tỏ chính trị hiện kim (money politics) của Trung Quốc đã và đang rất thành công tại Việt Nam. Như chúng ta đều biết, chính quyền các quốc gia dân chủ như Hoa Kỳ, Liên Hiệp Âu Châu và Nhật Bản không thể sử dụng công quỹ để mua chuộc bất cứ một đệ tam nhân nào. Trong khi đó, đảng CSTQ sở hữu toàn bộ nhà nước và ngân khố quốc gia. Đảng không chịu trách nhiệm trước một cơ chế độc lập nào và có quyền sử dụng tiền bạc vô giới hạn hầu mua chuộc quan chức Việt Nam.

Đại họa Vũng Áng liên hệ đến đời sống kinh tế của nhiều triệu dân trên các tỉnh duyên hải từ Hà Tĩnh xuống đến Thừa Thiên-Huế. Tuy nhiên trong một thời gian dài, các quan chức cao cấp thuộc tỉnh và trung ương hoàn toàn im lặng như tờ, hầu như không có gì xảy ra. Đặc biệt các cấp lãnh đạo Hà Tĩnh, trước một biến cố trọng đại như thế, không có nhân vật nào chịu trách nhiệm hoặc từ chức cả, vì theo quan điểm “tập trung dân chủ” ưu việt, bây giờ đã được hiến định hóa, khi hưởng thụ bổng lộc thì cá nhân hưởng thụ, nhưng khi có trách nhiệm thì tập thể chịu trách nhiệm và đã có đảng lo.

Phê bình và tự phê, xong rồi xin lỗi cho lấy lệ và sẽ tiếp tục cai trị theo đảng cử dân bầu, muôn năm trường trị.

Đặc biệt là báo chí đảng (www.baisang.net) loan tin:

“Ngày 22/4, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cùng đoàn công tác Trung ương đã đi kiểm tra mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, khu dân cư mẫu nông thôn mới và tiến độ Dự án Formosa Hà Tĩnh...”

Nhưng hoàn toàn không đề cập gì đến tai họa khổng lồ đang xảy ra cho nhân dân các tỉnh liên hệ, mặc dầu hiện tượng cá chết hàng loạt đã được khám phá từ hôm 20 tháng 4 rồi.

Ông Nguyễn Phú Trọng, trên nguyên tắc, chỉ là Đảng Trưởng của một chính đảng, và một dân biểu quốc hội khiêm nhượng. Tuy nhiên đảng CSVN lại là chính đảng duy nhất được hiến pháp quy định là lãnh đạo nhà nước và xã hội dân sự. Chính vì thế, trên thực tế ông còn nhiều quyền hơn cả Chủ tịch nước Trần Đại Quang, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch Quốc Hội Nguyễn Thị Kim Ngân nữa. Ông Trọng mà còn không dám lên tiếng thì chúng ta không thể trách đến hôm tác giả viết bài này (25/4/16) tam trụ của chính quyền không im thin thít sao được?

Tại sao Ông Trọng lại trốn tránh tai họa xảy ra cho đất nước ông cai trị phát xuất từ Vũng Áng như thế?

Theo quan điểm của tôi, Ông Trọng là một lãnh tụ bảo thủ, luôn tự hào về khả năng lý luận của mình và ông đang gặp khó khăn trong nội tâm về phương diện lý luận.

Tâm thức của ông đang vật lộn với nhiều khái niệm trừu tượng khác nhau. Trước hết là khái niệm chủ quyền quốc gia (national sovereignty). Khái niệm này giả định rằng một quốc gia (nation state) có thẩm quyền giải quyết tất cả mọi vấn nạn của mình, trên mọi phương diện, trong lãnh địa của mình, mà không bị bất cứ một thế lực ngoại lai nào can thiệp. Giả định thứ nhì là một quốc gia, dù nhỏ nhoi đến đâu, cũng bình đẳng với mọi quốc gia khác, trên trường quốc tế. Khái niệm chủ quyền quốc gia này là một nguyên tắc căn bản của luật quốc tế (international law).

Tuy nhiên khái niệm này không hề đơn giản đối với ông Trọng vì hai yếu tố. Trước hết Ông là một người cộng sản bảo thủ và sau đó, ông là một người ham mê quyền lực. Như là một người cộng sản bảo thủ, ông không thể chối bỏ dứt khoát lý tưởng cộng sản chủ nghĩa và thế giới đại đồng, trong đó không còn biên giới giữa các quốc gia. Theo ông ý niệm chủ quyền quốc gia vốn là một ý niệm sai lầm, phát xuất từ Hiệp Ước Westphalia phản động năm 1648, trước khi Chủ Nghĩa Mác Xít Duy Vật Biện Chứng Khoa Học vĩ đại ra đời vào giữa thế kỷ 19. Đối với Chủ Nghĩa Mác Xít thì ý niệm chủ quyền quốc gia là một ý niệm

tiểu tư sản bại hoại và không đáng giá một đồng xu. Tuy nhiên, ở một mặt khác, như một người ham mê quyền lực, ông ý thức rằng, khái niệm chủ quyền quốc gia này là một công cụ hiệu năng, có thể sử dụng để đẩy lùi tất cả những thế lực thù địch, nhất là từ bên ngoài, có ý đồ xấu với đảng, khi họ tìm cách du nhập những băng giá trị nhân quyền, dân quyền và tự do dân chủ vào Việt Nam.

Hơn ai hết, ông biết rằng, quyền lực ông có được là do đảng ban phát. Muốn bảo vệ và củng cố đảng, trong giai đoạn này, ông bắt buộc phải bám víu và tôn sùng ý niệm chủ quyền quốc gia mà ông vốn khinh bỉ như một người cộng sản bảo thủ.

Khi thành lập những đặc khu kinh tế, nhất là với Trung Quốc trên đất nước Việt Nam, những vật lộn về nội tâm của ông trở nên phức tạp hơn nữa. Dĩ nhiên ông biết rằng, có một sự khác biệt lớn lao giữa một đặc khu kinh tế (special economic zone) hoặc đặc khu công nghiệp (special industrial zone) và một nhượng địa (ceded territory). Trong trường hợp một đặc khu kinh tế hoặc công nghiệp, tuy những luật lệ có thể khác biệt với phần còn lại của quốc gia, nhưng chỉ với mục tiêu phát triển kinh tế và khuyến khích đầu tư, nhất là đầu tư quốc tế. Chủ quyền quốc gia không hề suy giảm và chính quyền quốc gia có quyền hành xử mọi quyền hạn của mình, theo hiến pháp và luật hiện hành. Trái lại trong trường hợp một nhượng địa (như Hồng Kong nhượng cho Anh Quốc và Ma Cau nhượng cho Bồ Đào Nha bởi Trung Quốc trước đây) thì chủ quyền quốc gia bị mất, trong thời khoảng hiệp ước nhượng địa còn hiệu lực.

Tuy nhiên, đối với những đặc khu kinh tế do người Trung Quốc làm chủ, ông Trọng gặp nhiều mâu thuẫn nội tâm. Trước hết trong suốt quá khứ tranh đấu của đảng CSVN, họ mắc nợ Đảng CSTQ quá nhiều cả vật chất lẫn tinh thần. Trong tâm thức của một người CS bảo thủ như ông Trọng, món nợ này phải trả. Thêm vào đó, 2 đảng cùng một ý thức hệ, cùng cai trị tuyệt đối 2 quốc gia núi liền núi, sông liền sông. Môi hở răng lạnh như Hồ Chí Minh và Mao Trạch Động đã khẳng định. Trong tình huống đó, sự khác biệt lớn lao trên nguyên tắc giữa đặc khu kinh tế hoặc công nghiệp và nhượng địa hầu như biến mất trong tâm thức của ông.

Những vật lộn trong tâm thức của ông Trọng cũng diễn ra tương tự trong tâm thức của những người cộng sản khác, ở nhiều đẳng cấp khác nhau. Nhất là khi họ nhận được những hiện kim, hiện vật hoặc quyền lợi từ tay chính quyền hoặc những nhà đầu tư Trung Quốc.

Kết luận:

Sự im lặng của quý ông bà TBT Nguyễn Phú Trọng, chủ tịch nước Trần Đại Quang, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch Quốc Hội Nguyễn Thị Kim Ngân trước đại họa Vũng Áng cần phải bị lên án mạnh mẽ trên mọi diễn đàn công luận trong và ngoài nước.

Nhân danh là Chủ Tịch nước, Ông Trần Đại Quang, hoặc cơ chế cao nhất nước chịu trách nhiệm, phải gấp rút tuyên bố Vũng Áng là một đại họa có tầm mức quốc gia (National disaster) và ban hành những biện pháp giúp đỡ cấp thiết cho ngư dân các tỉnh, trong khi chờ đợi kết quả điều tra.

Chính phủ gấp rút thành lập một ủy ban điều tra độc lập, với sự cố vấn của những cơ quan quốc tế hoặc của Liên Hiệp Quốc chuyên ngành như WHO (World Health Organization) hoặc những cơ quan quốc tế uy tín về bảo vệ môi sinh, hầu truy tìm nguyên nhân và đề nghị những biện pháp thích đáng để giải quyết hiểm họa và đề phòng những trường hợp tương tự.

Viện Kiểm Sát Tối Cao Nhân Dân (chiếu theo điều 107 của Hiến Pháp) thi hành nhiệm vụ hiến định của mình, điều tra và thẩm vấn mọi cá nhân hoặc cơ chế liên hệ, hầu truy tố trên cả hai phương diện hình (criminal law) lẫn hộ (civil law). Hình thì sẽ có những hình phạt xứng đáng. Hộ thì sẽ phải bồi thường xứng đáng, cho tư nhân lẫn cho quốc gia, về những thiệt hại gây ra.

Đã đến lúc chính quyền Việt Nam dứt khoát với những xung đột nội tâm của TBT Nguyễn Phú Trọng, và hành xử nghiêm chỉnh quyền chủ quyền quốc gia trên lãnh thổ của tiền nhân trao lại.